

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Huệ, ngày 09 tháng 10 năm 2024

Số: 54C/BC-TA

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025

I. Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024:

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án:

Trong năm 2024, đơn vị đã giải quyết 637/786 vụ án các loại, tỷ lệ: 81,04%. Cụ thể: Xét xử 213 vụ (*xét xử rút kinh nghiệm cải cách tư pháp 20 vụ (15 vụ hình sự; 05 vụ dân sự, xét xử trực tuyến 02 vụ)*); Hòa giải thành 311/519 vụ (*63 vụ dân sự, 248 vụ hôn nhân gia đình*), tỷ lệ hòa giải thành (60,12%); Đình chỉ 77 vụ.

So với cùng kỳ năm 2023: thụ lý tăng 269 vụ (tỷ lệ tăng 52,03%), giải quyết tăng 181 vụ (gồm 156 vụ hòa giải thành tại Tòa án) nhưng tỷ lệ giải quyết chung giảm 7,16%. Số án hòa giải thành tăng 119 vụ, tỷ lệ hòa giải thành tăng 4,12%. Trung bình mỗi Thẩm phán giải quyết 127,4 vụ/157,2 vụ được phân công (hơn 10 vụ/tháng). So với cùng kỳ năm 2023, mỗi Thẩm phán giải quyết tăng 36,2 vụ, tỷ lệ giải quyết tăng 39,69%. Án bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán: 02 vụ (giảm 04 vụ), tỷ lệ 0,31% (giảm 0,34% so với năm 2023).

Tình hình thụ lý và giải quyết phân tích theo từng loại án như sau:

1.1. Án hình sự: Giải quyết 82/89 vụ, tỷ lệ 92,13% (Xét xử: 82 vụ, 125 bị cáo). Tồn 07 vụ, 11 bị cáo (có 03 vụ đang xin ý kiến của Tòa án tỉnh). So với cùng kỳ năm 2023, thụ lý tăng 17 vụ, giải quyết tăng 10 vụ nhưng tỷ lệ giải quyết giảm 6,47%.

1.2. Án dân sự (dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại và lao động): Giải quyết 519/661 vụ, tỷ lệ 78,52% (Xét xử: 131 vụ, hòa giải thành 311 vụ, đình chỉ 77 vụ). So với năm 2023, thụ lý tăng 258 vụ, giải quyết tăng 176 vụ nhưng tỷ lệ giải quyết giảm 6,59% (Trừ số vụ được hòa giải, đối thoại thành tại Tòa án thì thụ lý tăng 102 vụ, giải quyết tăng 20 vụ). Phân theo từng loại như sau:

+ *Án Dân sự:* Đã giải quyết 145/280 vụ, tỷ lệ 51,79%. So với năm 2023, thụ lý tăng 142 vụ, giải quyết tăng 65 vụ nhưng tỷ lệ giải quyết giảm 6,18%.

+ *Án Hôn nhân và gia đình:* Đã giải quyết 373/380 vụ, tỷ lệ 98,16%. So với năm 2023, thụ lý tăng 116 vụ, giải quyết tăng 113 vụ nhưng tỷ lệ giải quyết giảm 1,08%.

+ *Án Kinh doanh thương mại:* Không phát sinh. So với năm 2023, thụ lý giảm 01 vụ.

+ *Án Lao động*: Đã giải quyết 01/01 vụ, tỷ lệ 100%. So với năm 2023, thụ lý tăng 01 vụ, giải quyết tăng 01 vụ.

1.3. Công tác xét xử các vụ án hành chính: Không có phát sinh. So với năm 2023 thụ lý và giải quyết không tăng, không giảm.

1.4. Công tác xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Đã giải quyết 36/36 trường hợp thụ lý (ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 36 trường hợp), tỷ lệ giải quyết 100%. So với năm 2023, thụ lý giảm 06 trường hợp, giải quyết giảm 06 trường hợp nhưng tỷ lệ giải quyết không tăng giảm.

1.5. Công tác hòa giải - đối thoại tại Tòa án: Tòa án chuyển Hòa giải viên 296 đơn/833 đơn đương sự nộp tại Tòa án (tỷ lệ chuyển đơn 35,53%). Thẩm phán tham gia phiên họp 290/296 vụ. Hòa giải thành 156/290 vụ, tỷ lệ 53,79% (gồm Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án 100/156 vụ, tỷ lệ 64,1%; sau khi hòa giải thành đương sự rút đơn 56/156 vụ, tỷ lệ 35,9%). 100% các vụ hòa giải thành mà đương sự có yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án đủ điều kiện để Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, không có vụ bị kháng nghị xem xét lại quyết định.

So với năm 2023, Tòa án chuyển Hòa giải viên tăng 74 đơn, hòa giải thành tăng 22 vụ, nhưng tỷ lệ hòa giải thành giảm 7,39%.

2. Về công tác thi hành án hình sự: Ra quyết định 150/150 trường hợp, tỷ lệ 100%, (ủy thác cho Tòa án khác: 11 bị án; ra quyết định thi hành án hình sự: 139 bị án gồm 86 bị án bị kết án phạt tù và 49 bị án không phải là phạt tù). So với năm 2023 tăng 37 trường hợp, tỷ lệ 100% không tăng giảm. Quyết định thi hành án đúng thời hạn luật định, không có sai sót về nghiệp vụ thi hành án. Hiện còn 02 trường hợp tại ngoại do tạm hoãn thi hành án theo quy định của pháp luật (bị án là phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi). Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo 20 trường hợp (tăng 05 so với năm 2023), giảm thời hạn cải tạo không giam giữ 03 trường hợp (so với năm 2023 không tăng, giảm).

3. Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước: Không có phát sinh.

4. Công tác thực hiện Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước: Không có phát sinh yêu cầu bồi thường.

5. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong năm phát sinh 07 đơn khiếu nại trong tố tụng dân sự. Kết quả đương sự rút 02 đơn, khiếu nại không có căn cứ 05 đơn. Lịch tiếp công dân hàng tuần của lãnh đạo niêm yết công khai; Thẩm phán, Thư ký được phân công trực tiếp công dân hàng ngày; Có mở sổ theo dõi khiếu nại, tố cáo. Trong kỳ báo cáo không có phát sinh khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, không có trường hợp cán bộ, công chức giữ chức danh tư pháp bị xử lý trách nhiệm theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC của TAND tối cao.

6. Công tác phối hợp, kết hợp với ban ngành:

Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Nhiệm vụ của các cơ quan trong từng giai đoạn tố tụng được quy định rõ ràng, tiến độ giải quyết được thúc đẩy, thời gian giải quyết vụ án được rút ngắn.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ đã chọn và đưa ra xét xử rút kinh nghiệm cải cách tư pháp 20 vụ án (hình sự 15, án dân sự 04, án hôn nhân và gia đình 01), xét xử trực tuyến 02 vụ án hình sự.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp công tác số 104/QCPH-UBND-TAND-VKSND ngày 09/7/2014 giữa Ủy ban nhân dân, Tòa án và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ hay hỗ trợ việc thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng theo yêu cầu của Tòa án; Xem xét, thẩm định tại chỗ, đo vẽ, định giá đối với tài sản có tranh chấp...

7. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân:

- *Về cơ cấu tổ chức:* Từ 01/10/2023 đến 15/7/2024 đơn vị thực có 08/10 biên chế được phê duyệt gồm 05/06 Thẩm phán, 02/03 Thư ký và 01 Kế toán. Từ 15/7/2024 được bổ sung thêm 01 Thư ký. Biên chế thực tế hiện nay tại đơn vị 09/10.

- *Về quy hoạch, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng đối với CBCC, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Thẩm phán và các chức vụ khác:* Thực hiện nghiêm túc theo các kế hoạch của TAND tỉnh Long An. Việc quy hoạch và bố trí cán bộ theo quy hoạch được thống nhất cùng cấp ủy và TAND cấp trên từ đầu năm theo quy định. Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân tối cao bổ nhiệm mới Chánh án tại đơn vị từ 01/6/2024. Các Thẩm phán được phân công giải quyết đều các loại án theo nguyên tắc ngẫu nhiên; Các Thư ký được phân công giúp việc luân phiên cho các Thẩm phán.

8. Công tác Hội thẩm nhân dân (HTND): Hiện có 26 Hội thẩm nhân dân hoạt động theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân. Các Hội thẩm nhân dân tham gia tập huấn đầy đủ theo Kế hoạch của TAND tỉnh. Hội thẩm nhân dân được phân công tham gia xét xử, nghiêm túc nghiên cứu hồ sơ trước khi xét xử, thực hiện tốt với chế độ bảo mật hồ sơ vụ án, đã cùng Tòa án tiếp tục đổi mới thủ tục xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, thực hiện đúng nguyên tắc độc lập và chỉ tuân theo pháp luật khi xét xử, thể hiện hết vai trò, nhiệm vụ của Hội thẩm nhân dân theo quy định pháp luật.

9. Công tác cải cách thủ tục hành chính - tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin:

- Việc đổi mới công tác quản lý: tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tiến hành tố tụng, đảm bảo đầy nhanh tiến độ giải quyết án thông qua phần mềm Giám sát quản lý án trong hệ thống Tòa án nhân dân.

- Việc cải cách hành chính: Các quy định, hướng dẫn về trình tự, thủ tục khởi kiện, khiếu nại, tố cáo; quy trình tiếp nhận, xử lý đơn được niêm yết công khai. Việc tiếp nhận các loại đơn do Thư ký thực hiện theo sự quản lý của Chánh Văn phòng.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin: 90% các công việc đều được thực hiện trên máy vi tính; đảm bảo 100% công chức có chức danh tư pháp tương tác và gửi ít nhất 01 tình huống có trả lời cho phần mềm trợ lý ảo. Sử dụng hiệu quả các phần mềm kế toán, lưu trữ, trợ lý ảo trong việc thực hiện nhiệm vụ.

10. Về công tác khác:

- Công bố 76/76 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 17/02/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao, đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện đúng, đủ các báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tòa án cấp trên và cấp ủy, địa phương. Thực hiện tốt các công tác khác do cấp ủy và Tòa án cấp trên giao.

II. Đánh giá chung:

2.1. Thuận lợi:

- Ban Cán sự đảng, Ban Lãnh đạo TAND tỉnh, Thường trực Huyện ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát công tác cán bộ và chuyên môn nghiệp vụ tại đơn vị. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quan tâm giám sát thường xuyên hoạt động của Tòa án. Ủy ban nhân dân huyện phối hợp và chỉ đạo các phòng ban, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn hỗ trợ tích cực cho Tòa án trong công tác tổng đạt, xem xét thẩm định và cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án;

- Hội thẩm nhân dân có tinh thần trách nhiệm, vô tư, khách quan, chỉ tuân theo pháp luật tham gia xét xử;

- Cá nhân từng công chức không ngừng nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ.

2.2. Tồn tại, hạn chế:

- Về tỷ lệ giải quyết án: Số lượng án giải quyết của đơn vị và của từng Thẩm phán (10,61 vụ/tháng) tăng nhưng tỷ lệ giải quyết chung của từng cá nhân và đơn vị giảm, không đạt các chỉ tiêu thi đua theo kế hoạch của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự nói chung chưa đạt 85% theo yêu cầu. Thời gian giải quyết một số vụ án còn kéo dài;

- Về chất lượng giải quyết án: Số vụ bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán có giảm 04 vụ tỷ lệ 0,31% (giảm 0,34% so với năm 2023) mặc dù thấp hơn so với quy định chung nhưng vẫn còn.

2.3. Nguyên nhân:

2.3.1 Nguyên nhân khách quan:

- Tổng số lượng các vụ án thụ lý tăng nhiều, tính chất mức độ ngày càng phức tạp; Biên chế thực tế tại đơn vị thiếu 02 so với biên chế được duyệt đã ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị, công việc quá tải đối với Thẩm phán, Thư ký. Số lượng Thẩm phán, Thư ký chưa đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Không có biên chế làm các công việc liên quan đến quản lý hành chính như báo cáo, thống kê, văn thư, lưu trữ, thi đua khen thưởng. Nên Thư ký phải kiêm nhiệm công việc hành chính, Thẩm phán phải làm thay việc của Thư ký. Từ đó càng quá tải khối lượng công việc cho Thẩm phán và Thư ký trong công tác giải quyết án, tính chuyên môn hóa đối với các công việc hành chính không cao và đôi lúc không kịp thời.

- Việc thu thập chứng cứ một số vụ án gặp nhiều khó khăn do đương sự cản trở, chống đối ...

- Sự phối hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện trong việc tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án, cung cấp chứng cứ liên quan đến vụ án, cử người tham gia tố tụng trong các vụ án dân sự tuy có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn nhiều trường hợp chưa được quan tâm, hỗ trợ kịp thời.

- Phần lớn các vụ án dân sự mới thụ lý liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất: 155/280 vụ (chiếm tỷ lệ 55,35% tổng vụ dân sự mới thụ lý). Với đặc trưng án tranh chấp đất nhiều đương sự, các đương sự ở nhiều địa phương khác nhau, thậm chí có người ở nước ngoài nhưng đương sự cố tình không cung cấp thông tin, đất đã chuyển quyền qua nhiều chủ thì những người đã nhận chuyển nhượng đất xong không hợp tác, trong quá trình xây dựng hồ sơ phải yêu cầu cơ quan chuyên môn đo đạc, cung cấp hồ sơ cấp đất... nên xây dựng hồ sơ phải tốn nhiều thời gian hơn các loại án khác. Một số đang chờ cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ; Ngoài ra, còn có số lượng án mới thụ lý cuối kỳ.

2.3.2 Nguyên nhân chủ quan:

- Còn Thẩm phán chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm nên hiệu quả công tác chưa đạt yêu cầu.

- Về án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan: 0,5 vụ hình sự áp dụng sai tình tiết tăng nặng, 0,5 vụ hình sự cần điều tra bổ sung giám định xác định lại về tỷ lệ thương tích, hung khí gây án và thống nhất lời khai do liên quan chông chéo về bị cáo, bị hại (bị cáo vụ án này là bị hại vụ án kia và ngược lại); 01 vụ dân sự do đánh giá chứng cứ không đầy đủ.

2.4. Giải pháp:

- Tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo của Chi bộ, Ban lãnh đạo đơn vị đối với công tác giải quyết án của đơn vị: Trong Nghị quyết năm của Chi bộ và kế hoạch công tác năm của đơn vị phải nêu rõ định mức vụ án tối thiểu mỗi Thẩm phán phải giải quyết

trong tháng; định kỳ họp hàng tháng để Thẩm phán báo cáo tiến độ và lý do chậm giải quyết.

- Tăng cường phát huy vai trò của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Ban lãnh đạo đơn vị phân công đơn, án kịp thời cho Thẩm phán; họp cơ quan định kỳ ít nhất 02 lần/tháng để kịp thời chỉ đạo, định hướng đối với các vụ án phức tạp; Thẩm phán phải báo cáo về nội dung trước khi xét xử với Ban lãnh đạo đơn vị đối với tất cả các loại án;

- Ban lãnh đạo đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Thẩm phán thông qua kết quả báo cáo và giám sát quản lý án trong hệ thống Tòa án nhân dân

- Ban lãnh đạo đơn vị có giải pháp triệt để để tăng cường công tác giải quyết án, theo sát và đáp ứng được tiến độ, các chỉ tiêu thi đua của ngành theo từng loại án. Không để án quá hạn luật định. Thường xuyên kiểm tra các án tạm đình chỉ để xác định lý do tạm đình chỉ còn hay không để có tác động.

- Nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã xét xử những vụ án hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Qua đó rút kinh nghiệm chung trong toàn đơn vị để tránh những sai sót tương tự.

3. Đề xuất, kiến nghị:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An bổ sung biên chế cho Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ như đã duyệt. Trường hợp không phân bổ được biên chế thực tế thì cấp kinh phí theo số biên chế được phê duyệt để đơn vị có thêm nguồn kinh phí thuê người làm công tác hỗ trợ về hành chính.

- Kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An đề xuất Tòa án nhân dân tối cao xem xét phân bổ cho mỗi Tòa án huyện 01 biên chế làm công tác hành chính văn phòng, thi hành án hình sự.

- Kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và đơn vị đang lưu trữ tài liệu chứng cứ có liên quan đến án đất đảm bảo cung cấp chứng cứ đúng thời hạn và đầy đủ theo yêu cầu của Tòa án.

- Kiến nghị UBND huyện Đức Huệ giao Phòng Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối, định kỳ đối chiếu mỗi tháng 01 lần với Tòa án về số vụ việc Tòa án yêu cầu cung cấp chứng cứ theo thứ tự ưu tiên để Tòa án không bị động trong việc giải quyết các vụ án liên quan đến tranh chấp đất đai.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2025:

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2024, TAND huyện Đức Huệ phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

- Ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay; Đặc biệt chú trọng phần đầu theo tiêu chí “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư”. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh Long An, Huyện ủy Đức Huệ.

- Thực hiện tốt các chuyên môn, nghiệp vụ theo các chỉ tiêu chung của Tòa án nhân dân Tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan;

- Phối hợp với các cơ quan tiền hành tố tụng chọn án điển, án xét xử theo thủ tục rút gọn, án xét xử rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp và xét xử trực tuyến theo quy định, kịp thời phục vụ tình hình chính trị địa phương.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện các phong trào thi đua ngắn hạn, cả năm, chuyên đề theo kế hoạch của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Cuối năm họp bình xét khen thưởng cho tập thể đơn vị, cá nhân công chức, người lao động và Hội thẩm nhân dân, Hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong công tác.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo cho Tòa án cấp trên và cấp ủy, địa phương theo quy định. Thực hiện tốt các công tác khác được Tòa án cấp trên và cấp ủy, địa phương giao.

Trên đây là những kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại trong công tác năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ trình trước kỳ họp HĐND huyện Đức Huệ, tỉnh Long An./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (báo cáo);
- TT Huyện ủy Đức Huệ (báo cáo);
- TT HĐND huyện Đức Huệ (báo cáo);
- Lưu Văn phòng.

CHÁNH ÁN



Phạm Văn Thái

